



DANH MỤC PHÉP HIỆU CHUẨN ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED CALIBRATION

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ - VPCNCLQG
ngày tháng năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng
quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: Phòng Kiểm định - Hiệu chuẩn - Thử nghiệm

Laboratory: Verification - Calibration - Testing laboratory

Tổ chức/Cơ quan chủ quản: Công ty TNHH Kiểm định và Dịch vụ Kỹ thuật Việt Nam

Organization: Vietnam Technical Services & Inspection Co., Ltd

Số hiệu/ Code: VILAS 1288

Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria ISO/IEC 17025:2017

Lĩnh vực: Đo lường - Hiệu chuẩn

Field: Calibration - Measurement

Người quản lý: Nguyễn Văn Thành

Laboratory manager: Nguyen Van Thanh

Hiệu lực công nhận
Period of Validation: Kể từ ngày /06/2026 đến ngày /06/2031

Địa chỉ: Lô D6/5, đường Quang Dũng, Trung Tâm Đô Thị Chí Linh,
phường Rạch Dừa Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Address: Lot D6/5, Quang Dung Street, Chi Linh Area, Rach Dua Ward,
Ho Chi Minh City, Viet Nam

Địa điểm: Lô D6/5, đường Quang Dũng, Trung Tâm Đô Thị Chí Linh,
phường Rạch Dừa Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Location: Lot D6/5, Quang Dung Street, Chi Linh Area, Rach Dua Ward,
Ho Chi Minh City, Viet Nam

Điện thoại/ Tel: (+84) 254 359 6789

Email: info@cal-test.vn

Website: ttps://cal-test.vn/

DANH MỤC PHÉP HIỆU CHUẨN ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED CALIBRATION***VILAS 1288****Lĩnh vực hiệu chuẩn: Áp suất***Field of calibration: Pressure*

TT	Tên đại lượng đo hoặc phương tiện đo được hiệu chuẩn <i>Measurand/ equipment calibrated</i>	Phạm vi đo <i>Range of measurement</i>	Quy trình hiệu chuẩn <i>Calibration Procedure</i>	Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC)^{1/} <i>Calibration and Measurement Capability (CMC)¹</i>
1.	Áp kế kiểu lò xo và hiển số ^(x) <i>Pressure gauge with digital and dial indicating type</i>	(-1 ~ 1) bar (1 ~ 7) bar (7 ~ 70) bar (70 ~ 350) bar (350 ~ 690) bar (690 ~ 1000) bar	ĐLVN 76:2001	0,0005 bar 0,0015 bar 0,015 bar 0,2 bar 0,25 bar 0,40 bar
2.	Bộ chuyển đổi áp suất ^(x) <i>Pressure Transmitter</i>	(-1 ~ 1) bar (1 ~ 7) bar (7 ~ 70) bar (70 ~ 350) bar (350 ~ 690) bar (690 ~ 1000) bar	ĐLVN 112:2002	0,0005 bar 0,0026 bar 0,026 bar 0,2 bar 0,25 bar 0,45 bar
3.	Công tắc áp suất ^(x) <i>Pressure switch</i>	(0 ~ 200) bar	ĐLVN 133:2004	0,08 bar

DANH MỤC PHÉP HIỆU CHUẨN ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED CALIBRATION***VILAS 1288****Lĩnh vực hiệu chuẩn: Nhiệt độ***Field of calibration: Temperature*

TT	Tên đại lượng đo hoặc phương tiện đo được hiệu chuẩn <i>Measurand/ equipment calibrated</i>	Phạm vi đo <i>Range of measurement</i>	Quy trình hiệu chuẩn <i>Calibration Procedure</i>	Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC) ¹ / <i>Calibration and Measurement Capability (CMC)¹</i>
1.	Nhiệt kế chỉ thị hiện số và tương tự ^(x) <i>Digital and Analog thermometer</i>	(-45 ~ 150) °C (50~650) °C	ĐLVN 138:2004	0,12°C 0,60°C
2.	Thiết bị chỉ thị hiện số và tương tự ^(x) <i>Digital and Analog Indicator</i>	(-100 ~ 650) °C (-100 ~ 1200) °C	ĐLVN 160:2005	0,15 °C (PRT) 0,55 °C (TC)
3.	Bộ chuyển đổi nhiệt độ ^(x) <i>Temperature transmitter</i>	(-45 ~ 150) °C (50~650) °C	VNIT.QT.02 (2026)	0,15°C 0,65°C

Chú thích/ Note:

- ĐLVN: Văn bản kỹ thuật đo lường Việt Nam
- VNIT.QT.02 ...: Phương pháp nội bộ/ *Laboratory developed method*.
- PRT: Nhiệt kế điện trở bạch kim/ *Platinum Resistance Thermometer*
- TC: Cặp nhiệt điện/ *Thermocouple*
- ^(x): Các phép hiệu chuẩn có thực hiện ở hiện trường/ *Calibration performed outside laboratory*.
- ⁽¹⁾ Khả năng đo và hiệu chuẩn (CMC) được thể hiện bởi độ không đảm bảo đo mở rộng, diễn đạt ở mức tin cậy 95%, thường dùng hệ số phủ k=2 và công bố tối đa tới 2 chữ số có nghĩa. *Calibration and Measurement Capability (CMC) expressed as an expanded uncertainty, expressed at approximately 95% level of confidence, usually using a coverage factor k=2 and expressed with maximum 2 significance digits.*

Trường hợp Công ty TNHH Kiểm định và Dịch vụ Kỹ thuật Việt Nam cung cấp dịch vụ hiệu chuẩn phương tiện đo, chuẩn đo lường thì Công ty TNHH Kiểm định và Dịch vụ Kỹ thuật Việt Nam phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for Vietnam Technical Services & Inspection Co. Ltd that provides calibration services for measuring instruments and standards must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*